

hần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm 01 xe ô tô Pajero sport gls g4 at premium (PAJERO SPORT GLS G4x4 AT-H) phục vụ công tác chung cho Đảng uỷ xã Phước Chánh
- Tên gói thầu: Mua 01 xe ô tô
- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND-UBND xã Phước Chánh
- Địa điểm thực hiện: Xã Phước Chánh, thành phố Đà Nẵng
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách nhà nước

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1 Yêu cầu về kỹ thuật chung

a. Phạm vi công việc

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng tất cả các chi phí bao gồm các nội dung cơ bản sau (nhưng không hạn chế, nhà thầu có thể bổ sung thêm các chi phí cần thiết khác phù hợp với gói thầu):

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp;
- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;
- Vận chuyển các hàng hóa theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;
- Chi phí kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao;
- Bảo hành hàng hóa;
- Đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có).

b. Các yêu cầu chung về hàng hóa cung cấp

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu của E-HSMT;
- Nhà thầu phải cung cấp các chứng chỉ, chứng nhận cần thiết đối với hàng hóa và dịch vụ cung cấp như: Nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (mã hiệu, hãng, nước, năm sản xuất), các thông số kỹ thuật,...

- Nhà thầu phải cung cấp các chứng nhận, tài liệu cần thiết đối với hàng hóa theo E-HSMT và dịch vụ cung cấp (nếu có);

- Biện pháp, quy trình quản lý thực hiện.

- Quản lý chất lượng nhà thầu phải có biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư.

- Quy trình và kế hoạch triển khai gói thầu: nhà thầu phải thuyết minh cụ thể các công việc phải thực hiện để đảm bảo các bước theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu phải có biện pháp kiểm soát nội bộ, tại các khâu trong quy trình thực hiện nghiệp vụ phải có bộ phận kiểm tra (KCS) của nhà thầu kiểm tra tại từng công đoạn, nhà thầu phải nêu những nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm.

- Biện pháp vận chuyển và bàn giao hàng hóa: phải nêu cụ thể phương pháp vận chuyển không làm ảnh hưởng chất lượng sản phẩm, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra thử nghiệm, trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận.

- Nhà thầu phải có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bảo quản vận chuyển hàng hóa hợp lý, và hiệu quả kinh tế. Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết về kế hoạch, phương án cung cấp, vận chuyển hàng hóa.

c. Nghiệm thu bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng qui định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc...

1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa.

Dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu tối thiểu, nếu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Cụ thể như sau:

**Tên
hàng
hóa/dịch
vụ liên
quan**

Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn

- + Hãng sản xuất: Mitsubishi motors hoặc tương đương
- + Chất lượng: mới 100% chưa qua sử dụng
- + Năm sản xuất: 2024 trở lại đây

Xe ô tô 7
chỗ

I.	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	
	SPECIFICATIONS	
1	KÍCH THƯỚC VÀ TRỌNG LƯỢNG	
	DIMENSION & WEIGHT	
1.1	Kích thước tổng thể (Dài x Rộng x Cao)	4.840 x 1.815 x 1.835 (mm)
1.2	Khoảng cách hai cầu xe	2.800 (mm)
1.3	Khoảng cách hai bánh xe trước	1.520 (mm)
1.4	Khoảng cách hai bánh xe sau	1.515 (mm)
1.5	Bán kính quay vòng tối thiểu	5.600 (mm)
1.6	Khoảng sáng gầm xe	218 (mm)
1.7	Trọng lượng toàn tải	2.570 (kg)
2	ĐỘNG CƠ	
2.1	Loại động cơ	Xăng, 6B31 MIVEC
2.2	Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng đa điểm điều khiển điện tử
2.3	Dung tích xylanh	2.998 (cc)
2.4	Công suất cực đại	210/6000 (PS/rpm)
2.5	Mômen xoắn cực đại	279/4000 (N.m/rpm)
3	TRUYỀN ĐỘNG VÀ HỆ THỐNG TREO	
3.1	Hộp số	Hộp số tự động 8 cấp - chế độ thể thao
3.2	Truyền động	Dẫn động 2 cầu Super Select 4WD II
3.3	Trợ lực lái	Trợ lực dầu
3.4	Hệ thống treo trước	Độc lập, tay nhún kép, lò xo cuộn với thanh cân bằng

3.5	Hệ thống treo sau	Lò xo liên kết 3 điểm với thanh cân bằng
3.6	Kích thước lốp xe trước/sau	265/60R18
3.7	Phanh trước	Đĩa thông gió
3.8	Phanh sau	Đĩa thông gió
II	TRANG THIẾT BỊ	
1	NGOẠI THẤT	
1.1	Đèn pha	LED dạng thấu kính
1.2	Hệ thống điều chỉnh độ cao đèn chiếu sáng	Tự động
1.3	Đèn LED chiếu sáng ban ngày LED	Có
2	NỘI THẤT	
2.1	Vô lăng và cần số bọc da	Có
2.2	Nút điều khiển âm thanh trên vô lăng	Có
2.3	Chìa khóa thông minh (KOS)	Có
2.4	Khởi động bằng nút bấm (OSS)	Có
2.5	Hệ thống ga tự động	Có
2.6	Phanh tay điện và giữ phanh tự động	Có
2.7	Điều hòa nhiệt độ tự động	Hai vùng độc lập
2.8	Chất liệu ghế	Da
2.9	Ghế tài xế	Chỉnh điện - 8 hướng
2.10	Ghế hành khách trước	Chỉnh tay
2.11	Màn hình hiển thị thông tin	8inch Digital
2.12	Hệ thống âm thanh	Màn hình cảm ứng 8inch Bluetooth/Radio/Android Auto, Apple Carplay
2.13	Số lượng loa	6
3	AN TOÀN	
3.1	Túi khí an toàn	03 túi khí
3.2	Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)	Có
3.3	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có

3.4	Hệ thống trợ lực phanh khẩn cấp (BA)	Có
3.5	Hệ thống cân bằng điện tử & kiểm soát lực kéo (ASTC)	Có
3.6	Hệ thống khởi hành ngang dốc (HSA)	Có
3.7	Hệ thống cảnh báo điểm mù (BSW)	Có
3.8	Hệ thống chống tăng tốc ngoài ý muốn (UMS)	Có
3.9	Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi (RCTA)	Có
3.10	Hệ thống hỗ trợ xuống dốc (HDC)	Có
3.11	Chế độ lựa chọn địa hình off-road	Có
3.12	Camera quan sát 360	Có
3.13	Cảm biến lùi	Có
3.14	Chốt cửa tự động	Có

Ghi chú: Các thông số kỹ thuật yêu cầu trong E-HSMT là thông số cơ bản, tối thiểu. Nhà thầu có thể dự thầu hàng hóa có thông số kỹ thuật, tính năng, chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Nhãn hiệu, mã hiệu hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể dự thầu hàng hóa của hãng khác. Trường hợp nhà thầu dự thầu có nhãn hiệu khác so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có đặc tính kỹ thuật, có tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn với các hàng hóa yêu cầu.

“Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

Hàng hóa chào thầu phải đảm bảo và nêu rõ ký mã hiệu (nhãn mác sản phẩm), tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ.

1.3. Các yêu cầu khác:

a) Yêu cầu về bảo hành:

- Hàng hóa phải được bảo hành ≥ 36 tháng hoặc ≥ 100.000 km (tùy theo điều kiện nào đến trước) theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Thời hạn bảo hành được tính kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao xe ô tô.

- Địa điểm bảo dưỡng, bảo hành: Tại các đại lý chính hãng, trung tâm bảo hành trên lãnh thổ Việt Nam và bắt buộc phải có đại lý, đại diện, trung tâm hoặc trạm bảo hành chính thức tại Đà Nẵng.

b) Yêu cầu khác:

- Cam kết xe ô tô mà Nhà thầu cung cấp phải mới 100%, sản xuất năm 2024 do chính hãng sản xuất.

- Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xưởng: Bản gốc (đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước)

- Có cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô nhập khẩu và Tờ khai nguồn gốc xe ô tô nhập khẩu: Bản gốc (đối với xe ô tô nhập khẩu).

- Có bản gốc giấy phép bán hàng thuộc bản quyền của nhà sản xuất hoặc bản chụp được chứng thực của cơ quan có thẩm quyền: Giấy chứng nhận là đại lý phân phối của chính hãng hoặc giấy/thư ủy quyền của đại lý phân phối chính hãng đối với hàng hóa chào thầu cho gói thầu này.

- Hướng dẫn vận hành xe và sử dụng các thiết bị trên xe theo tiêu chuẩn và quy định của hãng sản xuất ô tô.

- Có Catalog kèm theo.

Địa điểm giao hàng: Xã Phước Chánh, thành phố Đà Nẵng

c) Điều khoản thanh toán

Chủ đầu tư sẽ thanh toán 100% giá trị hợp đồng cho Nhà thầu trong vòng 14 ngày làm việc sau khi Chủ đầu tư nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ từ Nhà thầu bao gồm:

- Văn bản đề nghị thanh toán;

- Biên bản bàn giao và nghiệm thu hàng hoá;

- Biên bản thanh lý hợp đồng.

- Phiếu bảo hành hàng hóa của nhà sản xuất;

- Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng có dán bản chà số máy, số khung của xe được đóng dấu giáp lai của cơ sở sản xuất xe (đối với xe sản xuất lắp ráp) hoặc giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe nhập khẩu hoặc thông báo miễn kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe nhập khẩu có dán bản chà số máy, số khung của xe được đóng dấu giáp lai của đơn vị nhập khẩu xe (đối với xe nhập khẩu).

Mục 2. Bản vẽ: Không áp dụng

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa trước khi nghiệm thu. Kiểm định trong trường hợp có yêu cầu của chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền.

